TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2021/HSST
Ngày:18 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hương và ông Cao Đại Dương;

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà***: Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Công M**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng12 năm 2000 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Phan Công L - sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Một lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, sử dụng ma túy nhiều năm; bị tạm giữ từ ngày 02/5/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 01/5/2021, tại khu vực tổ 3, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ; khi được Công an thành phố Điện Biên Phủ kiểm tra, bị cáo Phan Công M đã ném từ tay mình xuống cống thoát nước, cách chỗ bị cáo đứng khoảng 04 m, một gói nilon màu trắng. Bị cáo khai trong gói nilon này có 11 viên hồng phiến. Công an thành phố Điện Biên Phủ đã cùng bị cáo bật nắp cống, thu giữ gói nilon bị cáo đã ném xuống cống; bên trong có hai gói nhỏ: Một gói bằng nilon màu đen có 08 viên nén màu hồng, một gói bằng nilon màu xanh có 03 viên nén màu hồng.

Bị cáo khai số hồng phiến này bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết ở bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên với giá 400.000 đồng để bán kiếm lời. Trước đó có Nguyễn Đức Mậu ở tổ 3, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên gọi điện hỏi bị cáo mua 08 viên hồng phiến và đã đưa cho bị cáo 500.000 đồng để bị cáo đi mua hồng phiến cho Mậu. Bị cáo mua 11 viên hồng phiến hết 400.000 đồng, còn 100.000 đồng bị cáo đã cho tiêu hết. Khi đi mua hồng phiến bị cáo mượn xe máy BKS 27B2 - 162.74 của bạn là Trần Hải Nam. Sau khi mua được hồng phiến, bị cáo đón Nam đi lên phường Mường Thanh; bị cáo xuống trước cổng nhà Mậu, còn Nam mang xe đi chơi. Bị cáo gọi điện cho Mậu để giao hồng phiến, nhưng Mậu không nghe máy. Khi bị cáo đang chờ Mậu thì Nam quay lại, bị cáo xin Nam đi nhờ xe về, bị cáo chuẩn bị lên xe thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Qúa trình điều tra đã tạm giữ xe máy BKS 27B2 - 162 của Nam và một điện thoại của bị cáo. Xác định xe máy này Nam mượn của Phạm Duy T; điện thoại di động là của bà Nguyễn Thị L (*Mẹ bị cáo*); những người này đều không biết việc mua bán ma túy của bị cáo và đã nhận lại tài sản từ cơ quan điều tra. Bị cáo khai M đưa tiền cho bị cáo để mua hồng phiến, nhưng việc này ngoài bị cáo và Mậu ra không ai biết.

Cơ quan điều tra đã gửi 11 nén màu hồng đã thu giữ của bị cáo đi giám định. Kết luận giám định số 481/GĐ-PC09 ngày 8/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định có tổng khối lượng 1,15 gam; là chất ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự lần lượt là: Số 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Sau giám định hoàn lại 1,09 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 86/CT-VKSTPĐBP ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại đề nghị tịch thu tiêu hủy.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Phan Công M đã có hành vi cất giữ trái phép 1,15 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời và đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang vào lúc 22 giờ 40 phút ngày 01/5/2021 tại tổ 3, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ.

Khoản 1 Điều 251 BLHS quy định: "*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham lợi và sử dụng ma tuý. HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương chiến công; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần được áp dụng đối với bị cáo theo điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 251 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng những vật dùng để gói ma túy không còn giá trị. Bị cáo không quen biết người bán ma tuý cho mình, nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Trần Hải N, Phạm Duy T và bà Nguyễn Thị L không biết việc mua bán, cất giữ ma túy của bị cáo, nên không đề cập xử lý. Bị cáo khai

Nguyễn Đức M đã đưa tiền cho bị cáo để mua ma túy, nhưng không có căn cứ xác định việc này nên không đề cập xử lý. Những tài sản đã tạm giữ khác, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu theo đúng quy định nên không đề cập giải quyết.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Công M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 02/5/2021.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 1,09 gam Methamphetamine và 03 mảnh nilon (*Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 7 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/8/2021).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhung

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
-VP.